

Bản án số: 122/2024/HS - ST
Ngày: 06 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lường Văn Q, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1993, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng; đoàn thể: Không; con ông Lường Văn T và bà Lò Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 6 năm 2024, đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo ông Lê Văn Duy, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng: Anh Lê Văn T, sinh năm 1996, “vắng mặt”.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lường Văn Q là đối tượng nghiện ma túy Heroin. Khoảng 20 giờ, 00 phút,

ngày 01 tháng 6 năm 2024, khi Q đang ngồi uống nước ở một quán nước thuộc xã Kim Lũ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q một mình thuê xe ôm của một người nam giới, không rõ danh tính đi đến khu vực đầu đường 100 thuộc thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Khi đi đến nơi, Q xuống xe, trả tiền xe ôm rồi đi bộ đến gần cây xăng thuộc tổ dân phố Hưởng Lộc, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp một người đàn ông đi xe máy đang đứng ở đó. Q hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện, bắt quả tang vào hồi 20 giờ 45 phút cùng ngày.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nilon bên trong đựng 01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng có chứa chất bột, cục màu trắng nghi là ma túy giữ tại lòng bàn tay phải của Lương Văn Quyền, được niêm phong theo quy định; ký hiệu A1.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 50ml mẫu nước tiểu của Lương Văn Quyền phục vụ công tác giám định, ký hiệu B1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định để xác định mẫu vật, mẫu nước tiểu thu giữ khi bắt giữ bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 1596/KLGD- KTHS, ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,2470g (*Không phải hai bốn bảy không gam, không kể bao bì*), loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định, gồm: 0,1851 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Kết luận giám định số 1646/KL- KTHS ngày 08 tháng 6 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Lương Văn Q, ký hiệu B1 gửi đến giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Bình Xuyên bị cáo Lương Văn Q đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 123/CT- VKSBX, ngày 22 tháng 8 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố các bị cáo Lương Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Lương Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo là ông Lê Văn Duy trình bày: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố với bị cáo, xong người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ ở mức thấp nhất của khung hình phạt vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hoá thấp, nhận thức pháp luật hạn chế; trên cơ sở đó người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người làm chứng là anh Lê Văn T, người chứng kiến là ông Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên toà xong trong giai đoạn điều tra, đã có lời khai, phù hợp với lời khai của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 01 tháng 6 năm 2024, tại khu vực gần cây xăng, thuộc tổ dân phố Hương Lộc, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2470 gam ma túy Heroine trên tay, với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

[3]. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để

kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn Q đem theo, cất giữ trên người ma túy có khối lượng 0,2470 gam ma túy, Heroine mục đích để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tính chất độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, ma túy là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, trong giai đoạn hiện nay tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, để nhằm mục đích tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nên đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác minh, làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì nên ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, đề miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Đối với 0,1851 gam mẫu ma túy toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại, là vật cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Trong vụ án này còn có người nam giới đã lái xe ôm, chở bị cáo từ xã Kim Lũ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đi tìm mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Văn Q ở khu vực thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này và không liên lạc trước với họ, không nói cho người đàn ông đã chở xe ôm cho bị cáo, do vậy cơ quan điều tra không xác định được danh tính, nên không có cơ sở để xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng đồng bào có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn tiền án phí phải nộp, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử miễn số tiền án phí hình sự sơ thẩm phải nộp cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Q 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 01 tháng 6 năm 2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu trả ma túy sau giám định $A1 = 0,1851g$ (*Không thấy một tám lăm một gam*) mẫu ma túy và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả lại; (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05 tháng 9 năm 2024 giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm phải nộp cho bị cáo Lương Văn Q.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Tám